

**THÔNG BÁO VỀ BUỔI ĐIỀU TRẦN TRƯỚC CÔNG CHÚNG:
ĐỀ NGHỊ TĂNG GIÁ PHÍ SỬ DỤNG VÀ DỊCH VỤ CỐNG**

Tăng Giá

Tại buổi điều trần trước công chúng vào ngày 7 Tháng Sáu, 2022 Ban Dịch Vụ Môi Sinh sẽ đề nghị gia tăng ngân quỹ tổng quát cho các dịch vụ thoát nước vệ sinh bắt đầu vào ngày 1 Tháng Bảy, 2022 tới ngày 30 Tháng Sáu, 2023. Đối với các khách hàng thương mại, thể chế và công nghiệp, đề xuất tăng vốn sẽ làm tăng tỷ suất lên đến 28.19 phần trăm tùy thuộc vào tính chất của việc xả nước thải của quý vị, cho năm tài chính 2022-2023 (từ ngày 01 tháng Bảy, 2022 đến ngày 30 tháng Sáu, 2023). Xin xem lịch trình đính kèm để biết thêm thông tin chi tiết.

Thành Phố San José nhận thấy rằng đây là thời điểm khó khăn và không có tiền lệ. Thông báo hiện tại xác định các thay đổi về giá cống vệ sinh cao nhất có khả năng xảy ra; các thay đổi giá đề xuất có thể thấp hơn khi được trình lên Hội Đồng để phê duyệt.

Ngày Tăng Giá có Hiệu Lực

Nếu Hội Đồng Thành Phố chấp thuận đề nghị tăng giá tại buổi họp ngày 7 Tháng Sáu, 2022, Phí Sử Dụng và Dịch Vụ Cống sẽ xuất hiện trên hoá đơn thuế địa ốc tài khoá 2022-2023 của quý vị, và đáo hạn vào ngày 1 Tháng Mười Một, 2022. Nếu Hội Đồng không chấp thuận phí theo giá đề nghị, giá biểu hiện nay sẽ vẫn còn hiệu lực. Hội Đồng có thể chấp thuận bất cứ khoản gia tăng nào trong các phí này lên đến mức tối đa như đã nêu trong thông báo.

Nếu quý vị cần giúp đỡ xác định ảnh hưởng của các điều chỉnh giá biểu theo đề nghị lên phí đối với tài sản của quý vị, hoặc có các thắc mắc nào xin gọi Trung Tâm Liên Lạc Khách Hàng của chúng tôi tại số (408) 535-3500.

Hạn Chót để Phản Đối: ngày 7 tháng Sáu, 2022

Nếu quý vị muốn trình đơn phản đối về đề xuất tăng giá Cước Phí Sử Dụng và Dịch Vụ Cống Nước, quý vị phải tuân theo các quy tắc sau để trình đơn phản đối lên Hội đồng Thành phố xem xét:

- Đơn phản đối phải được lập thành văn bản và trình nộp cho Lục sự Thành phố trước thời điểm kết thúc buổi điều trần công khai vào ngày 07 tháng Sáu, 2022.
- Hội Đồng Thành Phố sẽ nhận sự trình bày bằng lời nói và trên văn bản tại buổi điều trần về các phí được đề nghị
- **Quý vị phải cho biết Số Lô Đất (Assessor's Parcel Number)** của (các) tài sản mà quý vị sở hữu và phải chịu sự điều chỉnh về giá cả như đã đề nghị. Số lô đất được in ở phần đầu của lá thư ngỏ.
- **Đơn phản đối** cũng phải được trình lên Văn phòng Lục sự Thành phố trước khi trưng cầu dân ý bằng cách gửi thư, fax hoặc thư điện tử:

Qua bưu điện (hoặc đưa tận tay)	Fax	E mail
Sewer Services Rate Increase City of San José – Office of the City Clerk 200 E. Santa Clara St., 14 th Floor San José, California 95113-1905	(408) 292-6207 Sewer Services Rate Increase	SewerRateProtest@sanjoseca.gov

Lý Do Cho Đề Nghị Tăng Giá

Đề nghị tăng giá sẽ giúp cho Thành Phố đảm bảo các dịch vụ tiện ích đáng tin cậy và bảo vệ sức khoẻ và sự an toàn của công chúng.

Phí Sử Dụng và Dịch Vụ Cống được thanh toán bởi những người sử dụng gia cư, học viện, thương mại, và công nghiệp thuộc hệ thống thoát nước vệ sinh. Phí này dùng để trang trải cho các chi phí có liên quan đến hệ thống thu hồi nước cống 2,200 dặm Anh của Nhà Máy Kiểm Soát Ô Nhiễm Nước của San Jose-Santa Clara và San Jose, bao gồm các hoạt động và bảo trì; cải tiến nguồn vốn và thiết bị; và điều hành.

Đối với đa số bất động sản, Phí Sử Dụng và Dịch Vụ Cống được kết hợp với Phí Dịch Vụ Cống Thoát Nước Mưa trên hoá đơn thuế bất động sản hàng năm và được Quận Santa Clara thu lại. **Thông báo này chỉ liên quan tới Phí Sử Dụng và Dịch Vụ Cống, và việc tăng giá đề nghị là riêng biệt và không ảnh hưởng đến Phí Dịch Vụ Cống Thoát Nước Mưa.**

Các Nhu Cầu Tài Trợ của Nhà Máy – Cơ sở phục vụ thành công cộng đồng trong hơn 60 năm, đã làm việc không ngừng để bảo vệ cho sức khoẻ, vùng vịnh, và nền kinh tế của chúng ta. Chương trình chủ yếu được Hội Đồng Thành Phố San José cho áp dụng vào Tháng Mười Một năm 2013 đã đề nghị hơn 120 dự án cải tiến vốn để được xúc tiến trong một thời kỳ hoạch định là 30 năm ở một mức đầu tư ước lượng khoảng \$2.1 tỉ, với hơn \$1 tỉ sẽ được đầu tư trong 10-15 năm tới. Một số mục tiêu trong kế hoạch chủ đạo bao gồm đeo đuổi sự tự túc về năng lượng qua việc tạo ra năng lượng có thể làm mới lại được và sự hữu hiệu, phục hồi nguồn tài nguyên của nước tái chế, sản xuất khí sinh học và tái dụng chất rắn sinh học, và duyệt xét mạnh mẽ các kỹ thuật mới. Điều này được làm quân bình bằng cách duy trì các hoạt động tiết kiệm, cải tiến và/hoặc phục hồi nơi cư trú thiên nhiên, trong khi gia tăng khả năng đáng tin cậy của hệ thống xử lý nước thải. Các đường ống, bơm, bê tông, và các hệ thống điện cũ kỹ cần được xem xét tức thời và dài hạn để tiếp tục các hoạt động thành công đó trong tương lai. Chương trình cải tiến vốn thuộc tầm cỡ này cần có các nguồn tài chánh đáng kể. Sự gia tăng giá biểu đề nghị sẽ giúp tài trợ cho các cải tiến cần thiết này để đảm bảo cho Nhà máy tiếp tục thực hiện vai trò then chốt trong khi tuân thủ với các yêu cầu về thể lệ hiện nay và sau này. Để biết thêm về Chương trình Cải thiện Tài chính của Cơ sở, truy cập www.sanjoseca.gov/cip.

Nhu Cầu Tài Trợ của Hệ Thống Thoát Nước Vệ Sinh – Hệ thống thu thập nước cống vệ sinh, giống như Nhà máy xử lý, cũng cần thêm các nguồn trợ giúp để hoạt động và duy trì hệ thống theo phương cách phù hợp với các quy định mới, nghiêm ngặt hơn của tiểu bang. Các nguồn lực bổ sung sẽ được thêm vào để giải quyết các vấn đề về bảo trì đang tiếp diễn, và thiết bị mới sẽ được mua để nâng cao hiệu quả của việc làm sạch, đánh giá tình trạng và sửa chữa đường ống.

**PHÍ DỊCH VỤ VÀ SỬ DỤNG CÔNG
LỊCH TRÌNH GIÁ BIỂU ĐỀ NGHỊ
2022-2023**

GIÁ BIỂU CHO CÁC HỌC VIÊN, CƠ SỞ THƯƠNG MẠI, VÀ CÔNG NGHIỆP (dưới 25.000 Ga Lôg mỗi ngày)

	2021-22	2022-23	PHẦN TRĂM GIA TĂNG
	GIÁ BIỂU HIỆN HÀNH	GIÁ BIỂU ĐỀ NGHỊ	
	Phí Tồn Cho Mỗi Một Trăm Bộ Anh Khối Nước Công Thải Ra	Phí Tồn Cho Mỗi Một Trăm Bộ Anh Khối Nước Công Thải Ra	
Công Ty Đóng Gói Thịt	\$5.05	\$6.17	22.18%
Công Ty Làm Bánh Bán Sỉ	\$6.27	\$7.52	19.94%
Công Ty Nước Ngọt Đóng Chai	\$6.06	\$7.58	25.08%
Nhà Máy Làm Rượu	\$11.50	\$13.08	13.74%
Nhà Máy Làm Bột Giấy	\$8.47	\$9.31	9.92%
Các Công Trình Mạ	\$3.50	\$4.34	24.00%
Nhà Chế Tạo Dụng Cụ Điện	\$3.95	\$4.85	22.78%
Nhà Chế Tạo Máy Móc	\$5.56	\$6.33	13.85%
Các Phòng Lab Dịch Vụ Phim Ảnh	\$4.04	\$4.77	18.07%
Dịch Vụ Nước Mềm	\$3.46	\$4.39	26.85%
Rửa Xe	\$3.78	\$4.67	23.54%
Làm Vệ Sinh Xe Bằng Hơi Nước	\$7.77	\$4.45	8.75%
Các Phân Xưởng In Ấn	\$5.32	\$6.09	14.47%
Nhà Hàng/Thịt Ngươi	\$7.63	\$8.29	8.65%
Khách Sạn-Nhà Trọ	\$4.42	\$5.03	13.80%
Bệnh Viện và Nhà An Dưỡng	\$4.27	\$5.03	13.58%
Các Trường Tư, Trường Cao Đẳng Tư và Đại Học Tư	\$4.54	\$4.85	28.19%
Các Trường Công, Trường Cao Đẳng Công và Đại Học Công	\$4.54	\$5.82	28.19%
Tiệm Sửa Xe và Trạm Phục Vụ	\$4.47	\$5.12	14.54%
Tiệm Giặt Đồ Gia Dụng	\$3.97	\$4.55	14.61%
Văn Phòng Giao Dịch/Nhà Condo	\$4.02	\$4.84	20.40%
Các Cơ Quan Chính Phủ	\$4.02	\$4.84	20.40%
Trung Tâm Y Khoa/Bệnh Viện Tư	\$4.04	\$4.96	22.77%
Thẩm Mỹ Viện	\$4.27	\$5.08	18.97%
Các Cửa Hàng Thương Mại và Cửa Hàng Bách Hoá	\$4.27	\$5.08	18.97%
Nơi Cất Giữ/Nhà Kho	\$4.19	\$4.74	13.13%
Chăm Sóc Sức Khỏe	\$4.29	\$4.88	13.75%
Rạp Hát	\$4.45	\$4.98	11.91%
Hiệp Hội/Các Dịch Vụ Cộng Đồng	\$4.02	\$4.84	20.40%
Các Khu Thương Nghiệp	\$4.05	\$4.99	23.21%
Văn Phòng Xây Cất/Ngoài Hiện Trường	\$4.04	\$4.99	23.51%
Các Bãi Đậu Xe	\$3.95	\$4.52	14.43%
Các Trạm Xăng	\$4.42	\$4.96	12.22%
Phòng Trưng Bày Xe Hơi, Tiệm Làm Đồng & Rửa Xe Kỹ, và Phục Vụ Bằng Xe Tải	\$4.68	\$4.35	14.32%
Chế Tạo Các Sản Phẩm Sơn	\$4.04	\$4.99	23.51%
Công Ty Bê Tông	\$4.05	\$4.99	23.21%

GIÁ BIỂU CHO CÁC HỌC VIÊN, CƠ SỞ THƯƠNG MẠI, VÀ CÔNG NGHIỆP

	2017-18 GIÁ BIỂU HIỆN HÀNH	2018-19 GIÁ BIỂU ĐỀ NGHỊ	% GIA TĂNG
	Phí Tồn Cho Mỗi Một Trăm Bộ Anh Khối Nước Cống Thải Ra	Phí Tồn Cho Mỗi Một Trăm Bộ Anh Khối Nước Cống Thải Ra	
Công Nghiệp Chế Tạo Tổng Quát	\$4.04	\$4.99	23.51%
Chế Tạo Hoá Chất	\$4.04	\$4.99	23.51%
Quán Rượu	\$4.50	\$5.21	15.78%
Câu Lạc Bộ Thể Dục, Thể Thao	\$4.19	\$4.74	13.13%
Các Nghĩa Địa	\$4.19	\$4.74	13.13%
Câu Lạc Bộ Chơi Gôn	\$4.44	\$4.98	12.16%
Quầy Giải Khát, Câu Lạc Bộ, Phòng Chơi Bi Da	\$4.44	\$4.99	12.39%
Tiếp Tạt Hoá	\$4.19	\$4.74	13.13%
Ăn/Ở Trọ	\$4.49	\$5.09	13.36%
Giặt Ủi (Giặt Thương Mãi)	\$5.21	\$6.00	15.16%
Khu Buôn Bán Ngoài Trời/Trong Nhà	\$4.79	\$5.35	11.69%
Vườn Ươm Cây (Trồng Cây)	\$4.97	\$5.69	14.49%
Phòng Thí Nghiệm (Thương Mãi & Công Nghiệp)	\$4.77	\$5.81	21.80%
Quán Cà Phê và Kem	\$7.72	\$8.99	16.45%
Tiệm Bánh Donut và Làm Bánh	\$7.72	\$8.99	16.45%
Chợ Siêu Thị	\$7.53	\$7.99	6.11%
Nhà Xác (Ướp Xác)	\$7.53	\$7.99	6.11%
Tiệm Giao Đồ Ăn	\$7.56	\$8.44	11.64%
Các Cơ Sở Thương Mãi, Học Viện và Công Nghiệp Linh Tinh	\$4.02	\$4.84	20.40%